

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2019/HS-ST
Ngày: 23-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phong Lan

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Hồng Liêm

2. Bà Lưu Thị Thôi

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 94/2019/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN VĂN T**, tên gọi khác: Tài Nhóc. Sinh năm: 1995 tại Bình Thuận. Nơi ĐKNKTT: kp7, phường ĐL, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Chỗ ở: kp6, phường ĐL, TP. Phan Thiết. Dân tộc: kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 01/12. Nghề nghiệp: không. Con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Phan Thị L, sinh năm 1968. Nghề nghiệp: làm thuê. Hiện trú tại: khu phố LH, thị trấn TN, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân:

+ Ngày 15/3/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo bản án số 10/2012/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt ngày 15/01/2013.

+ Ngày 03/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 80/2013/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt ngày 11/01/2014.

+ Ngày 15/01/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo bản án số 70/2014/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt ngày 11/12/2016.

+ Ngày 20/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 45/2019/HS-ST).

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 26/6/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP. Phan Thiết. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Trần Văn T1, sinh năm: 1977 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: kp1, phường MN, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Cao Văn T2, sinh năm: 1983 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: thôn LĐ, thị trấn TN, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 13/5/2018, Trần Văn T, sống tại một căn nhà bỏ hoang ở khu phố 6, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision (không biển số) đi trên đường quốc lộ 1A theo hướng thành phố Phan Thiết về huyện Hàm Thuận Nam vào trạm xăng dầu Sông Phan (thuộc thôn Minh Tiến, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận). Khi đi, trên tay T có cầm theo 01 con dao cán nhựa, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 18cm. Lúc này trong trạm xăng có nhiều người đang vào đổ xăng và có anh Cao Văn T2 (sinh năm 1983, trú tại thôn Lập Đức, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam) là quản lý trạm xăng đang đổ xăng cho khách. Thấy Trần Văn T cầm dao nên anh Cao Văn T2 nghĩ Trần Văn T đổ xăng xong sẽ đi đánh nhau nên quay lưng về hướng khác gọi điện thoại báo công an xã để thông báo tình hình. Trần Văn T thấy anh Cao Văn T2 không chú ý nên đã dựng xe Vision, đi đến bàn làm việc trong trạm xăng dầu lấy 01 chìa khóa rồi đi đến xe mô tô biển số 59C2-789.32 của anh Cao Văn T2 đang dựng gần đó cắm chìa khóa vào và nổ máy tẩu thoát ra quốc lộ 1A theo hướng xã Hàm Minh đi thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam. Ngay sau khi Trần Văn T thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô và tẩu thoát như trên, anh Cao Văn T2 phát hiện nên đã cùng anh Nguyễn Hữu Hải (sinh năm 1980, trú tại khu phố Lập Bình, thị trấn Thuận Nam, là bạn của Cao Văn T2) điều khiển xe mô tô đuổi theo, đồng thời gọi điện thoại báo công an xã Tân Lập. Khi truy đuổi đến nhà bà Phan Thị Lệ (là nhà mẹ ruột Trần Văn T) thì bắt được Trần Văn T cùng tang vật là xe mô tô biển số 59C2-789.32 mà T vừa chiếm đoạt, giao cho công an thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng trong lần phạm tội này gồm:

- 01 xe mô tô biển số 59C2-789.32; số khung 0204JB853759; số máy: MI6A740135445.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision không biển số; số khung: RLHJF3317DY345218, thu giữ tại trạm xăng dầu Sông Phan (do Trần Văn T để lại khi thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô 59C2-789.32).

- 01 cây dao có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 18cm; 01 cây dao có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 23cm (thu giữ từ Trần Văn T).

Tại bản kết luận định giá về tài sản số 28, ngày 18/5/2018 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Hàm Thuận Nam đã kết luận: Xe mô tô, biển số 59C2-789.32, giá trị: 28.025.000 đồng (Hai mươi tám triệu không trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra theo thẩm quyền, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam xác định xe mô tô biển số 59C2-789.32 là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Cao Văn T2 nên đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho anh T2. Anh Cao Văn T2 đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Vision, xác định có biển số 86B4-179.82 thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Thị Hiền (sinh năm 1987, trú tại thôn Phú Hưng, xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho Nguyễn Thị Hiền.

Quá trình điều tra, Trần Văn T khai xe mô tô trên là do T mua lại của một người tên Tiến với giá 3 triệu đồng tại tiệm bán cá Rồng Vàng thuộc phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết vào khoảng 02 ngày trước khi T thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản vào ngày 13/5/2018. Hiện chưa có đủ căn cứ để xử lý hành vi liên quan đến xe mô tô biển số 86B4-179.82 nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã có công văn số 683, ngày 27/5/2019 chuyển tin báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Trong quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hàm Thuận Nam củng cố chứng cứ, xử lý hành vi Trộm cắp tài sản như trên thì Trần Văn T còn thực hiện hành vi cướp tài sản. Cụ thể như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/6/2018, Trần Văn T cùng một người bạn tên là H (chưa xác định được nhân thân) bàn nhau đi chiếm đoạt tài sản để kiếm tiền tiêu xài. H đồng ý và để T điều khiển xe mô tô hiệu Wave không biển số (đây là xe mô tô của H theo lời khai của T) chở H đi từ chỗ ở của T thuộc kp6, phường ĐL, thành phố Phan Thiết ra phường MN. Trước khi đi, T có chuẩn bị sẵn một thanh kiếm tự tạo bằng kim loại dài khoảng 67cm, T cầm dọc theo xe mô tô. Khi đi ngang quán Sang Thái do anh Trần Văn T1 (sinh năm 1977, trú tại kp1, phường MN, thành phố Phan Thiết) làm chủ, nhìn thấy trong quán chỉ có một mình anh T1, tại đây có dựng 01 xe mô tô nên T và H nảy sinh ý định chiếm đoạt. H dừng xe phía trước bên hông quán để cảnh giới, T cầm thanh kiếm tự tạo, một mình đi vào bên trong quán với mục đích đe dọa để chiếm đoạt tài sản. Anh T1 nhìn thấy có người cầm hung khí là kiếm đi vào quán mình giữa đêm khuya thì hoảng sợ, tê liệt ý chí nên không còn ý thức bảo vệ các tài sản mà mình đang quản lý mà bỏ chạy ra phía sau quán. T đi đến bàn tính tiền của

quán và lấy 01 pin sạc dự phòng. Lúc này, anh T1 từ vị trí ẩn nấp có hỏi: “Em vào tìm ai vậy?”. Tuy nhiên, T vẫn cầm kiếm và đi đến chỗ anh T1 đang đứng. Anh T1 thấy vậy hoảng sợ nên đã bỏ chạy ra hướng biển. Thấy đã đe dọa được chủ sở hữu bỏ chạy nên T đã quay lại bàn tính tiền lục soát và lấy 4.200.000 đồng. Sau đó T đến vị trí xe mô tô 86C1-181.62 đang dựng (có cắm sẵn chìa khóa) khởi động máy và điều khiển về nhà T ở phường Đức Long. H quan sát thấy T chiếm đoạt được tài sản nên cũng điều khiển xe mô tô thả thoát theo sau, rồi H chạy đi đâu T không biết.

Sau khi về đến nhà, Trần Văn T đã tháo biển số 86C1-181.62 và thay bằng biển số 86B4-434.08 rồi sử dụng làm phương tiện đi lại.

Ngay sau đó anh Trần Văn T1 đã trình báo công an phường Mũi Né đồng thời cung cấp đoạn video được trích xuất từ camera, ghi lại hành vi phạm tội của T. Từ căn cứ này, ngày 23/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn T ở khu phố 6, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ - đen, có gắn biển số 86B4-434.08; số máy: 5C63-664213; số khung: C630CY664166 thu tại phía trước sân nhà.
- 01 biển số 86C1-181.62 thu dưới giường ngủ đặt trong nhà.
- 01 kiếm tự tạo dài 67cm, rộng 04cm bằng kim loại, màu bạc thu dưới giường ngủ đặt trong nhà.
- 01 cục sạc pin dự phòng màu xám hiệu Xmobile Model: LJJP90 thu bên cạnh giường ngủ.
- 01 giỏ xách màu đen hiệu Jepp, thu giữ bên cạnh giường ngủ, bên trong giỏ xách có:

- + 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Thanh H1 (sinh ngày 01/4/1984, HKTT: thị trấn Phú Long, Hàm Thuận Bắc).

- + 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 86B3-470.68 mang tên Nguyễn Thị Thanh H1 (sinh năm 1984, HKTT: Phú Trường, Phú Long, Hàm Thuận Bắc).

- + 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 86B4-434.08 mang tên Trần Thị Xuân Ph (sinh năm 1993, địa chỉ: Văn Khê, Tân Thành, Hàm Thuận Nam).

- + 01 gói nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng đã được hàn kín, kích thước cỡ 5,5cm x 4cm (T khai là ma túy đá của Tài cất giữ để sử dụng).

Đối với xe mô tô biển số 86C1-181.62 và cục sạc pin dự phòng là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Trần Văn T1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Anh T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với biển số 86B4-434.08; giấy đăng ký mang tên Trần Thị Xuân Ph, quá trình điều tra Trần Văn T khai là do đối tượng tên H (người cùng thực hiện cướp tài sản với T vào ngày 19/6/2018) mang đến chỗ ở của T. H có nói nguồn gốc là do H lượm được. Sau đó T gắn biển số trên vào xe mô tô hiệu Sirius đã cướp được để sử dụng, còn giấy đăng ký xe T cất vào giỏ xách. Quá trình xác minh, chị Trần Thị Xuân Ph trình bày vào khoảng giữa năm 2018 (không nhớ chính xác ngày tháng) đã mất chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số 86B4-434.08 tại một quán cà phê cóc trên đường Võ Văn Kiệt, thành phố Phan Thiết nhưng chị Ph không trình báo với cơ quan

nào. Do không thu được tài sản và không có đủ cơ sở để điều tra nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phan Thiết đã trả lại biển số 86B4-434.08; giấy đăng ký xe mô tô cho chị Trần Thị Xuân Ph. Đối với hành vi liên quan đến việc mất tài sản của chị Ph, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phan Thiết sẽ điều tra xử lý khi có căn cứ.

Ngoài ra, trước khi tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn T, cơ quan CSĐT xác định căn nhà T đang ở là nhà của ông Nguyễn Văn T3 (sinh năm 1957, trú tại kp 6, phường ĐL, thành phố Phan Thiết). Tuy nhiên, ông T3 không sinh sống ở đây nên ông T3 tham gia hoạt động khám xét với tư cách là người chứng kiến. Sau đó, ông T3 có giao nộp cho Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phan Thiết:

- 01 xe mô tô hiệu Airblade, không biển số, số khung 6303FZ426836; số máy: JF63E1426857; 01 biển số xe 86B3-470.68.

Ông T3 trình bày đó là xe mô tô ông T3 nhìn thấy T đã đi về và dựng trước sân nhà ông.

Đối với xe mô tô hiệu Airblade; biển số 86B3-470.68 cùng giấy đăng ký và 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Nguyễn Thị Thanh H1, là vật chứng liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản xảy ra ở huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã giao cho cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá về tài sản số 127, ngày 05/7/2018 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết đã kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius – biển số 86C1-181.62 – Số máy 5C63-664213; số khung: C630CY664166, trị giá 10.500.000 đồng và 01 cục sạc dự phòng hiệu Xmobile màu xám, trị giá 250.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 10.750.000 đồng (Mười triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại kết luận giám định số 40/KLGD-PC09, ngày 15/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận đã kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 1,7543 gam, là Methamphetamine.

Đối với nguồn gốc số ma túy đá được thu giữ trong quá trình khám xét, quá trình điều tra xác định được: Khoảng sáng ngày 13/6/2018, Trần Văn T có liên lạc với một người tên H (không xác định được nhân thân) bằng điện thoại di động nhưng không nhớ số thuê bao để hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá. H đồng ý và hẹn T đến khu vực gần cây xăng phường Phú Hải để nhận ma túy. Tại đây, T đã nhận ma túy từ H và trả cho H 2.000.000 đồng. Sau đó, T đem ma túy mua về cất giấu trong giỏ xách để tại nơi ở của mình là căn nhà hoang ở kp6, phường ĐL nhằm mục đích để sử dụng.

Vật chứng của vụ án còn lại gồm: 01 cây dao có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 18cm; 01 cây dao có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 23cm; 01 kiếm tự tạo dài khoảng 67cm, rộng 04cm, bằng kim loại màu bạc; 01 giỏ xách màu đen hiệu Jepp và ma túy còn lại sau giám định đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ chuyển đến kho tang vật Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Trần Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (Bút lục số 28 đến 35 và 202 đến 207).

Tại Bản cáo trạng số 97/CT-VKS-HS ngày 28/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản”, “Cướp tài sản”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm d khoản 2 Điều 168; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 07 năm 03 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành cho cả ba tội từ 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù đến 11 năm tù.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây dao có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 18cm; 01 cây dao có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 23cm; 01 kiếm tự tạo dài khoảng 67cm, rộng 04cm, bằng kim loại màu bạc; 01 giỏ xách màu đen hiệu Jepp và một phong bì niêm phong số 40 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận;

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với lời luận tội của kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và hứa sẽ trở thành công dân tốt, tuân theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam, Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở để kết luận:

Đây là vụ án “Trộm cắp tài sản”, “Cướp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do Trần Văn T thực hiện.

Đối với hành vi Trộm cắp tài sản: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 13/5/2018, Trần Văn T điều khiển xe mô tô không gắn biển số, trên tay có cầm theo con dao Thái Lan đi vào trạm xăng dầu Sông Phan thuộc xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Vì ban ngày và trong trạm xăng có nhiều người đang đổ xăng nên anh Cao Văn T2 là quản lý trạm xăng thấy Trần Văn T thì cho rằng vào đổ xăng để đi đánh nhau nên đã gọi điện thoại báo công an xã Hàm Minh. Lợi dụng sự không chú ý của anh Cao Văn T2, Trần Văn T đã lén lút đi đến bàn làm việc của trạm xăng lấy 01 chìa khóa rồi cắm vào xe mô tô biển số 59C2-789.32, trị giá 28.025.000 đồng của anh Cao Văn T2 đang dựng gần đó rồi nổ máy chạy đi.

Đối với hành vi cướp tài sản: Khoảng 22 giờ ngày 19/6/2018, sau khi đã có sự bàn bạc từ trước cùng với Hải (không rõ nhân thân) về việc đi chiếm đoạt tài sản, Trần Văn T chuẩn bị sẵn 01 kiếm tự tạo bằng kim loại rồi điều khiển xe mô tô không biển số của Hải chở Hải đi ra khu vực phường Mũi Né. Khi đến quán Sang Thái (thuộc khu phố 2, phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết) do anh Trần Văn T1 làm chủ Hải đứng ngoài cảnh giới, còn Tài cầm kiếm đi vào bên trong để thị uy, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc đối với chủ sở hữu nhằm chiếm đoạt tài sản. Do đang đêm khuya và chỉ có một mình anh T1 nên khi thấy Tài cầm hung khí đi đến, anh T1 hoảng sợ, bỏ chạy ra phía sau quán. Tài đến quầy tính tiền, lấy 01 pin sạc dự phòng trị giá 250.000 đồng rồi tiếp tục cầm kiếm đi về phía anh T1 đang ẩn nấp. Lúc này, anh T1 hoàn toàn bị tê liệt về ý chí nên không còn ý thức bảo vệ tài sản của mình nữa và đã bỏ chạy ra biển. Thấy không còn người chống cự, Tài đã quay lại quầy tính tiền lấy 4.200.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 86C1-181.62 (trị giá 10.500.000 đồng) của anh Trần Văn T1.

Ngoài hai hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Cướp tài sản”, ngày 13/6/2018, Trần Văn T còn mua ma túy đá của một đối tượng không rõ nhân thân tại cây xăng phường Phú Hải, Tp. Phan Thiết rồi cất giữ, nhằm mục đích sử dụng. Vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 23/06/2018, Tài bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 1,7543 gam Methamphetamine tại chỗ ở thuộc khu phố 6, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết.

Như vậy, các hành vi trên của Trần Văn T đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người khác và xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước; gây mất trật tự tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, “Cướp tài sản”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm d khoản 2 Điều 168; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo theo các khung hình phạt và các điều luật như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy, bị cáo có khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng

bị cáo lại lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 59C2-789.32, trị giá 28.025.000 đồng của anh Cao Văn T2 một cách nhanh chóng nhằm thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo đã sử dụng công cụ cầm kiếm để thị uy, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc đối với anh T1 làm anh T1 hoàn toàn hoảng sợ, bỏ chạy, bị tê liệt về ý chí nên không còn ý thức bảo vệ tài sản của mình để chiếm đoạt các tài sản của anh T1 gồm: một pin sạc dự phòng, trị giá 250.000 đồng, 4.200.000 đồng và một xe mô tô biển số 86C1-181.62, trị giá 10.500.000 đồng. Bị cáo biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội mà Nhà nước đã nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc đối với mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thế nhưng bị cáo vẫn xem thường pháp luật, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bất chấp hậu quả.

Các hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để học tập, cải tạo thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu:

Ngày 15/3/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (bản án số 10/2012/HSST). Chấp hành xong hình phạt ngày 15/01/2013;

Ngày 03/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 80/2013/HSST). Chấp hành xong hình phạt ngày 11/01/2014;

Ngày 15/01/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (bản án số 70/2014/HS-ST). Đã được giảm thời hạn 07 tháng. Chấp hành xong hình phạt ngày 11/12/2016. Lần phạm tội này bị cáo dưới 18 tuổi bị kết án về tội rất nghiêm trọng. Kể từ khi bị cáo chấp hành xong hình phạt chính bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn 01 năm nên bị cáo đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Bộ luật hình sự.

Ngày 20/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 45/2019/HS-ST).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Tài đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Tài không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ và với mức mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam xác định xe mô tô biển số 59C2-789.32 là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Cao Văn T2 nên đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho anh Tài là đúng pháp luật. Anh Cao Văn T2 đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xét.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Vision xác định có biển số 86B4-179.82 thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Thị H2 (sinh năm 1987, trú tại thôn PH, xã HM, huyện Hàm Thuận Nam) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hàm Thuận Nam đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho Nguyễn Thị H2 là đúng pháp luật.

Đối với xe mô tô biển số 86C1-181.62 và cục sạc pin dự phòng là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Trần Văn T1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho anh T1 là đúng pháp luật. Anh T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xét.

Đối với xe mô tô xe mô tô biển số hiệu Airblade; biển số 86B3-470.68 cùng giấy đăng ký và 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Nguyễn Thị Thanh H1; là vật chứng liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản xảy ra ở huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã giao cho cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 20/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 45/2019/HS-ST).

Đối với biển số 86B4-434.08; giấy đăng ký mang tên Trần Thị Xuân Ph, quá trình điều tra Trần Văn T khai là do đối tượng tên H (người cùng thực hiện cướp tài sản với T vào ngày 19/6/2018) mang đến chỗ ở của T. Do không thu được tài sản và không có đủ cơ sở để điều tra nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phan Thiết đã trả lại biển số 86B4-434.08; giấy đăng ký xe mô tô cho chị Trần Thị Xuân Ph. Đối với hành vi liên quan đến việc mất tài sản của chị Ph, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phan Thiết sẽ điều tra xử lý khi có căn cứ.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật chứng không có giá trị gồm: 01 cây dao có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 18cm; 01 cây dao có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 23cm; 01 kiếm tự tạo dài khoảng 67cm, rộng 04cm, bằng kim loại màu bạc; 01 giỏ xách màu đen hiệu Jepp và một phong bì niêm phong số 40 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Đối tượng tên H mà T khai đã cùng thực hiện hành vi cướp tài sản vào ngày 19/6/2018 do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết chưa có cơ sở để xử lý, sẽ tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau là đúng pháp luật.

Đối với người đã bán ma túy cho T do không xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết không có cơ sở để xử lý.

Hiện chưa có đủ căn cứ để xử lý hành vi liên quan đến xe mô tô biển số 86B4-179.82 nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã có công văn số 683, ngày 27/5/2019 chuyển tin báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Trần Văn T 12(mười hai) tháng tù.

* **Căn cứ:** Điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Cướp tài sản*”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Trần Văn T 07(bảy) năm 03(ba) tháng tù.

* **Căn cứ:** Điểm c khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Trần Văn T 15 (mười lăm) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành cho cả ba tội là 09 (chín) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để tạm giam là ngày 26/6/2018.

* **Biện pháp tư pháp:** Áp dụng điểm a, c khoản 01 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 18cm; 01 cây dao có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài 23cm; 01 kiếm tự tạo dài khoảng 67cm, rộng 04cm, bằng kim loại màu bạc; 01 giỏ xách màu đen hiệu Jepp và một phong bì niêm phong số 40 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 118 ngày 31/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

* **Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/7/2019). Người bị hại vắng mặt

tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSNDTP Phan Thiết;
- Cơ quan điều tra Công an Phan Thiết;
- Cơ quan THAHS Công an Phan Thiết
- Cơ quan THADS Phan Thiết;
- UBND phường Đức Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Phong Lan